

VỀ VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG TRONG QUÁ TRÌNH ĐỔI MỚI TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỐC HỘI

*Phạm Đức Bảo**

Sự lãnh đạo Đảng cộng sản Việt Nam đối với Nhà nước nói chung và đối với Quốc hội nói riêng là một nguyên tắc hiến định. Sự lãnh đạo đó được thể hiện từ việc lãnh đạo xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy đến lãnh đạo các hoạt động quan trọng của Quốc hội. Tuy nhiên, sự lãnh đạo của Đảng cần được thể hiện ở những định hướng lớn về đường lối, quan điểm mà không trực tiếp quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Quốc hội, không định trước các phương án, không làm thay những công việc thuộc quyền hạn, trách nhiệm của Quốc hội. Bài viết này xin bàn về những định hướng lớn trong việc thể hiện vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam đối với Quốc hội và một số nội dung cần đổi mới trong hoạt động lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội.

1. Những định hướng lớn trong việc thể hiện vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội trong bối cảnh hiện nay

Vấn đề quan trọng nhất trong việc đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội là phải xác định đúng nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng trong việc chỉ đạo, chủ ý kiến về những vấn đề quan trọng liên quan đến tổ chức và hoạt động của Quốc hội; khắc phục được tình trạng buông lỏng và bao biện, chống chéo¹ giữa tổ chức Đảng và chính quyền.

Việc thể hiện vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội cần phải được tiến hành theo những định hướng lớn sau đây:

- Phát huy đầy đủ vị trí, vai trò của Quốc hội trên cơ sở bảo đảm nguyên tắc: quyền lực nhà nước là thống nhất nhưng có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp;

- Phát huy tinh thần chủ động và dân chủ trong sinh hoạt của Quốc hội trong việc thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy định của Hiến pháp và pháp luật, đồng thời thông qua tổ chức Đảng, các đảng viên là đại biểu Quốc hội để tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng;

- Kịp thời đề ra đường lối, chủ trương, chính sách, nghị quyết để Quốc hội có trách nhiệm thể chế hóa thành các quy định pháp luật;

- Sự lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội là quá trình nhận thức ngày càng sâu sắc vai trò lãnh đạo của Đảng với việc tăng cường và phát huy hiệu quả và hiệu lực của cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất. Ở đây không có sự đối lập giữa yêu cầu nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng với tăng cường hiệu lực của Nhà nước, không có sự hi sinh cái này cho cái kia mà chỉ có sự thống nhất làm tăng thêm sức mạnh lẫn nhau giữa vai trò lãnh đạo của Đảng với vai trò quản lý nhà nước².

Từ Đại hội lần thứ VII Đảng ta đã xác định: "*Điều kiện quan trọng để phát huy dân chủ là xây dựng và hoàn chỉnh hệ thống pháp luật, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, nâng cao dân trí, trình độ hiểu biết pháp luật và ý thức pháp luật của nhân dân*"³; bảo đảm "*cho pháp luật được thực hiện nghiêm minh, bình đẳng đối với mọi công dân và thành phần kinh tế*"⁴.

Việc đổi mới cơ cấu tổ chức và phương

² Xem: "*Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII Đảng cộng sản Việt Nam*", Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội 1999, tr. 91.

³ Báo cáo Chính trị của BCHTW Đảng tại Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ của Đảng, Tạp chí Cộng sản, số 2 - 1994, tr. 24.

⁴ Xem: Đảng cộng sản Việt Nam, "*Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*", Nxb. Sự thật, Hà Nội 1991, tr. 123-124.

* Giảng viên, Trường Đại học Luật Hà Nội

¹ Xem: Đảng cộng sản Việt Nam, "*Văn kiện Hội nghị lần thứ III Ban chấp hành Trung ương khóa VIII*", Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội 1999, tr. 39.

thức hoạt động của Quốc hội có mối quan hệ chặt chẽ với việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội, theo đó là sự đề cao vai trò của Đảng đoàn Quốc hội⁵ trong việc tham mưu cho Bộ Chính trị và Ban Bí thư lãnh đạo Quốc hội thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn đã được Hiến pháp và luật quy định.

Tuy nhiên, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội không phải là nhất thành bất biến mà có sự thay đổi để phù hợp với hoàn cảnh lịch sử cụ thể. Sự thay đổi về điều kiện kinh tế-xã hội trong mỗi giai đoạn phát triển của đất nước sẽ kéo theo sự thay đổi trong nội dung lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội thể hiện trong những đổi mới về đường lối, chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng. Đảng không thể giữ mãi những phương thức lãnh đạo sẵn có. Đây là vấn đề mang tính quy luật. Phương thức lãnh đạo của Đảng có quan hệ hữu cơ, mật thiết với trình độ dân trí và trình độ dân chủ của xã hội. Một khi dân chủ ngày càng được mở rộng, dân trí ngày càng được phát triển, nâng cao thì sự lãnh đạo của Đảng cũng phải được nâng cao

cả về nội dung lãnh đạo và cả về phương thức lãnh đạo để làm sao cho sự lãnh đạo có tính thuyết phục cao mà không mang tính áp đặt.

2. Đổi mới phương thức và nội dung lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội

Sự lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội trong giai đoạn hiện nay đang đặt ra một số vấn đề cần đổi mới sau đây:

- Một là, còn tình trạng Đảng lãnh đạo bằng phương thức trực tiếp cho ý kiến cụ thể đối với Đảng đoàn Quốc hội về những vấn đề thuộc thẩm quyền của Quốc hội. Hiến pháp và Luật Tổ chức Quốc hội quy định: Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân và là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Vì vậy, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội không thể thực hiện một cách máy móc, rập khuôn, giống như một cơ quan quản lý cấp trên chỉ đạo, quản lý đối với cơ quan cấp dưới. Đảng lãnh đạo Quốc hội không có nghĩa là Quốc hội là cấp dưới trực tiếp của Đảng. Do đó, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội trước hết và chủ yếu là định hướng về quan điểm, tư tưởng chính trị đối với các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Quốc hội để phòng, chống sự chệch hướng trong tổ chức và hoạt động. Bài học kinh nghiệm của Đảng cộng sản Liên Xô đối với Nhà nước Xô viết và của các đảng cộng sản của các nước Đông Âu đối với nhà nước xã hội chủ nghĩa đã cho chúng ta thấy rằng: Hoặc là Đảng buông lỏng sự lãnh đạo của mình đối với nhà nước hoặc là Đảng lại dùng quyền lực của mình can thiệp quá sâu vào tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước. Kết cục là Đảng đã lấy nghị quyết của mình thay cho pháp luật, thậm chí cao hơn pháp luật. Điều đó dẫn đến tình trạng trong bộ máy nhà nước và trong xã hội người ta phần nhiều xử sự theo các nghị quyết của Đảng, trái lại pháp luật không được đề cao, không được coi trọng. Còn trong trường hợp Đảng lãnh đạo bằng việc can thiệp quá sâu vào các hoạt động của bộ máy nhà nước thì vô hình trung Đảng đã bao biện, làm thay Nhà nước, biến các đại biểu Quốc hội thành những người thụ động, vai trò của Quốc hội bị lu mờ và trở nên hình thức. Do đó, cần rút

⁵ Đảng đoàn Quốc hội do Bộ Chính trị thành lập, thành phần gồm các đồng chí đảng viên là Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên Thường vụ Quốc hội; phương thức hoạt động là làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số. Đảng đoàn Quốc hội có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Lãnh đạo Quốc hội thực hiện đúng đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng.
2. Thực hiện các nghị quyết của Đảng về tổ chức, cán bộ, quyết định những vấn đề về tổ chức, cán bộ theo sự phân công, phân cấp của Bộ Chính trị.
3. Kiểm tra việc thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng trong hoạt động của Quốc hội.
4. Được triệu tập đảng viên hoặc đại diện đảng viên ở các đoàn đại biểu Quốc hội để bàn chủ trương và biện pháp thực hiện nghị quyết của Đảng trong Quốc hội.
5. Báo cáo và kiến nghị với cấp ủy có thẩm quyền biện pháp xử lý đối với đảng viên là đại biểu Quốc hội vi phạm nguyên tắc kỷ luật Đảng trong hoạt động Quốc hội.
6. Chịu trách nhiệm trước Bộ Chính trị, Ban Bí thư về những đề xuất và các quyết định của Đảng đoàn.
7. Phối hợp với Đảng ủy khối và Đảng ủy cơ quan xây dựng Đảng bộ cơ quan Văn phòng Quốc hội trong sạch vững mạnh.

ra bài học là: “*Cả hai khuynh hướng này, về thực chất đều làm giảm vai trò lãnh đạo của Đảng... Không thể dùng một cực đoan này để khắc phục một cực đoan kia*”⁶.

- Hai là, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội phải bằng phương thức “*thông qua Đảng đoàn Quốc hội*”⁷. Theo hướng này, Đảng lãnh đạo Quốc hội không có nghĩa là coi Quốc hội là cơ quan cấp dưới của Đảng. Tuy nhiên, vì Đảng đoàn Quốc hội lại là tổ chức chịu sự lãnh đạo, quản lý trực tiếp của Ban chấp hành trung ương Đảng và Bộ Chính trị, do đó, việc lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị thông qua Đảng đoàn Quốc hội là phù hợp.

- Ba là, việc kiểm tra và giám sát vừa là nội dung vừa là phương thức lãnh đạo của Đảng. Bất cứ sự lãnh đạo, quản lý nào cũng cần được kiểm tra, giám sát. Những năm qua, nhìn chung Đảng lãnh đạo Quốc hội thông qua kiểm tra xét cả về nội dung lẫn phương thức lãnh đạo đều làm chưa tốt. Có những chủ trương, đường lối, chính sách đã được ghi nhận bằng các nghị quyết, chỉ thị của Đảng nhưng vẫn không được thực hiện nghiêm túc. Chẳng hạn, trên thực tế Đảng chưa có cơ chế kiểm tra, giám sát việc ban hành các văn bản hướng dẫn và giải thích luật của Quốc hội,

pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Trong những khóa Quốc hội gần đây chỉ có duy nhất một lần Ủy ban Thường vụ giải thích luật. Cũng cần nói thêm rằng, cơ chế giám sát của Đảng đối với việc ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành luật cũng chưa có hiệu quả nên nhiều đạo luật khi đã có hiệu lực nhưng lại phải chờ các cơ quan quản lý nhà nước ban hành các văn bản hướng dẫn. Vì vậy, việc tăng cường, đổi mới phương thức và nội dung lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội thông qua công tác kiểm tra của Đảng đang là một đòi hỏi cấp bách hiện nay.

- Bốn là, sự lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội còn bằng phương thức quản lý, đào tạo, giới thiệu và quyết định cán bộ đối với một số chức vụ chủ chốt trong bộ máy của Quốc hội. Hướng đổi mới ở đây là cần phải tìm kiếm nhiều hình thức và phương pháp lãnh đạo phù hợp hơn nữa để một mặt, bảo đảm được sự lãnh đạo của Đảng về nhân sự, mặt khác, bảo đảm cho Quốc hội và các đại biểu Quốc hội là chủ thể thực sự trong việc quyết định vấn đề nhân sự, trong việc bầu các chức danh quan trọng của Nhà nước, tránh việc áp đặt.

Theo Hiến pháp, pháp luật, cũng như trên thực tế, Đảng ta là đảng cầm quyền, là Đảng duy nhất lãnh đạo Nhà nước, lãnh đạo xã hội. Vì vậy, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng phải được xem xét trong mối quan hệ Đảng lãnh đạo tất cả các cơ quan nhà nước (bộ máy nhà nước) và xã hội, trong đó có Quốc hội và đồng thời lại phải chú ý đến các đặc điểm về tổ chức và phương thức hoạt động của mỗi cơ quan. Quốc hội là do nhân dân cả nước trực tiếp bầu ra, các vị đại biểu Quốc hội đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân cả nước, vì vậy, Đảng lãnh đạo vừa phải tôn trọng và phát huy vai trò của Quốc hội, không đứng trên Quốc hội để áp đặt nội dung lãnh đạo của mình, vừa phải là lực lượng tiên phong hướng dẫn, định hướng cho hoạt động của Quốc hội. Có lẽ nên chỉ ra phạm vi và nội dung lãnh đạo của Đảng bao gồm những vấn đề gì và đến mức độ nào.

Đảng lãnh đạo Nhà nước và xã hội là một nguyên tắc hiến định, song cũng cần phải nhìn nhận một cách biện chứng là Đảng cũng

⁶ Xem: Tổng kết phương thức lãnh đạo của Đảng. Tiểu ban tổng kết và xây dựng Đảng, tr. 19.

⁷ Trên thực tế, vai trò của Đảng đoàn Quốc hội là rất quan trọng và được thể hiện ở những nội dung sau: Theo quy định Đảng đoàn của Quốc hội có trách nhiệm: Nghiên cứu đề xuất trình Bộ Chính trị chương trình xây dựng pháp luật và hoạt động giám sát tối cao hàng năm và cả nhiệm kỳ của Quốc hội. Bảo đảm cho đường lối, chính sách, quan điểm của Đảng được thể chế hóa kịp thời và đúng đắn trong các luật và pháp lệnh, trong các hoạt động giám sát tối cao và quyết định các vấn đề trọng đại của đất nước. Truyền đạt, quán triệt cho đảng viên là đại biểu Quốc hội về những chủ trương, chính sách, quan điểm của Ban chấp hành trung ương, Bộ Chính trị để đại biểu tham gia tích cực vào hoạt động chuẩn bị, thẩm tra, cho ý kiến, thông qua luật, pháp lệnh. Tạo sự thống nhất cao trong quá trình thông qua dự án luật, pháp lệnh và quyết định các vấn đề trọng đại của đất nước phù hợp ý Đảng, lòng dân. Trực tiếp chỉ đạo việc lấy ý kiến và thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân, các tổ chức tham gia đóng góp vào các dự án luật, pháp lệnh và các hoạt động khác của Quốc hội.

chỉ là một bộ phận trong hệ thống chính trị. Đảng lãnh đạo bằng đường lối, chủ trương, chính sách, nghị quyết chứ Đảng không chỉ đạo công việc cụ thể của Nhà nước. Mặc dù Đảng giữ vị trí hạt nhân của hệ thống chính trị, nhưng Đảng cũng không thể làm thay, không bao biện, lấn át công việc của các cơ quan nhà nước nói chung và Quốc hội nói riêng. Đảng lãnh đạo nhưng phải thực sự tôn trọng Quốc hội với tư cách là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trên phương diện chính trị và pháp lý, Quốc hội chính là cơ quan được nhân dân chính thức giao quyền lực nhà nước và nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước thông qua Quốc hội. Các cử tri trong phạm vi cả nước đã bầu ra Quốc hội. Hiến pháp, luật được Quốc hội thông qua thì Đảng, tổ chức của Đảng, các đảng viên cũng phải tôn trọng Hiến pháp, pháp luật, phải hoạt động trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật như Điều 4 Hiến pháp năm 1992 đã khẳng định: Đảng không thể đứng trên pháp luật hay đứng ngoài pháp luật.

Trong lịch sử nhân loại, bất cứ đảng cầm quyền nào cũng không muốn mất đi quyền lãnh đạo hay rơi vào nguy cơ mất quyền lãnh đạo của mình. Việc mất quyền lãnh đạo có thể xảy ra một khi nền chính trị không ổn định. Quốc hội là nền tảng chính trị-pháp lý cho một quốc gia, nếu nền tảng đó không vững chắc thì dễ nảy sinh sự mất ổn định. Do đó, đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội phải bảo đảm cho Quốc hội ngày càng thực hiện tốt hơn các chức năng lập hiến, lập pháp, giám sát tối cao và quyết định những vấn đề trọng đại của đất nước; làm cho nhân dân phấn khởi, an tâm và hăng say lao động, đầu tư và mở rộng sản xuất kinh doanh, ngày càng đoàn kết gắn bó, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và Quốc hội.

Để sự lãnh đạo của Đảng được đúng tâm, cần tiếp tục nâng cao tầm trí tuệ của Đảng, nâng cao hơn nữa chất lượng các nghị quyết, quyết định, chỉ thị của Đảng. Các nghị quyết, quyết định, chỉ thị càng rõ ràng, minh bạch và càng ổn định lâu dài thì càng có điều kiện để

chuyển tải càng đầy đủ, chính xác nội dung lãnh đạo của Đảng trong quá trình thể chế hóa thành Hiến pháp, luật, pháp lệnh.

Trong điều kiện đổi mới hiện nay, để ý Đảng và lòng dân thực sự là một thì việc tiếp tục đổi mới, hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động lãnh đạo của Đảng luôn luôn đòi hỏi cấp thiết. Trong bối cảnh hiện nay, các quyết định lãnh đạo của Đảng phải mềm dẻo, linh hoạt, tránh áp đặt, cứng nhắc. Đặc biệt trong việc lãnh đạo về tổ chức, nhân sự, Đảng phải cung cấp đầy đủ thông tin để Quốc hội quyết định một cách thực chất, nên tránh việc cung cấp thông tin một chiều, mang ý nghĩa chính trị chung chung. Đồng thời cũng không ấn định một cách máy móc, chỉ đơn điệu một phương án, từ đó dễ dẫn đến tình trạng hoạt động của Quốc hội mang nhiều tính hình thức, thụ động và lệ thuộc.

Hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định và chỉ thị của Đảng vừa là chức năng lãnh đạo đồng thời cũng là phương thức lãnh đạo của Đảng. Vì vậy, đổi mới và tăng cường phương thức lãnh đạo này chẳng những góp phần khắc phục kịp thời những biểu hiện chệch hướng mà còn góp phần bổ sung, hoàn thiện sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước nói chung và đối với Quốc hội nói riêng.

Cần tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo thông qua việc giới thiệu và quyết định cán bộ nắm giữ các chức vụ chủ chốt, quan trọng trong bộ máy của Quốc hội. Việc này đòi hỏi phải đưa vào các Luật Bầu cử Quốc hội và Luật Tổ chức Quốc hội quy định: Các cơ quan có thẩm quyền của Đảng cần giới thiệu số người ra ứng cử phải nhiều hơn số người được bầu để Quốc hội có điều kiện lựa chọn, cân nhắc khi quyết định. Mặt khác, nên để cho các đảng viên có quyền tự ứng cử để một mặt, thể hiện sự dân chủ trong Đảng, mặt khác, cũng tạo ra những điều kiện thuận lợi cho việc lựa chọn nhân sự của Nhà nước. Công tác tổ chức và giới thiệu người ra ứng cử của Đảng phải phù hợp với lòng dân, được nhân dân đồng tình và ủng hộ; đồng thời phải tôn trọng quyền tự do ứng cử, tự do giới thiệu và lựa chọn người ra ứng cử của nhân dân, của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn

thể quản chúng.

Ngoài những phương thức lãnh đạo truyền thống nói trên, cần tiếp tục nghiên cứu, tìm tòi thêm các phương thức lãnh đạo mới phù hợp với điều kiện của công cuộc đổi mới. Theo chúng tôi, cần quan tâm đến một số phương thức lãnh đạo sau đây:

- Phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội thông qua cơ chế bỏ phiếu tín nhiệm đối với những người do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn theo quy định mới của Hiến pháp (đã được sửa đổi một số điều năm 2001) và Luật Tổ chức Quốc hội mới. Đây là phương thức lãnh đạo mới cần được Ban chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị sử dụng để góp phần nâng cao trách nhiệm và năng lực của những người được Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn, nhất là các bộ trưởng trong Chính phủ. Bằng phương pháp này sẽ làm cho vai trò lãnh đạo của Đảng ngày càng được nâng cao hơn, nhân dân ngày càng tin tưởng vào các cơ quan nhà nước hơn.

- Cần đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với một số bộ như Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Quốc hội thực hiện chức năng giám sát của mình đối với các bộ đó. Đây là các bộ có tổ chức và hoạt động đặc thù trong bộ máy nhà nước, vì vậy, thông thường bộ trưởng phải là Ủy viên Bộ Chính trị, nhiều thứ trưởng là Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng. Tuy nhiên, cần phải làm rõ Đảng trực tiếp lãnh đạo các bộ, ngành như thế nào để các cơ quan này không trở thành "vùng cấm". Từ đó tạo điều kiện cho Quốc hội thực hiện tốt chức năng giám sát của mình. Theo chúng tôi, cũng cần tăng số lượng các ủy viên Bộ Chính trị và Ủy viên Ban chấp hành Trung ương trong thành phần của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì hoạt động giám sát sẽ có nhiều thuận lợi hơn. Mặc dù trong cả ba lĩnh vực của ba bộ nói trên có nhiều vấn đề liên quan đến an ninh quốc phòng và bí mật quốc gia, nhưng không vì thế mà bỏ qua hoặc không coi trọng chức năng giám sát của Quốc hội. Do vậy, cần làm rõ nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng trong mối quan hệ với chức năng giám sát của Quốc hội đối với các cơ quan nhà nước có tổ chức và hoạt động đặc thù.

- Trong việc bầu các chức danh chủ chốt của bộ máy nhà nước, Ban chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị chỉ nên nêu quan điểm định hướng về cơ cấu cán bộ chủ chốt, thông báo về dự kiến nhân sự. Trên cơ sở đó, Đảng đoàn Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuẩn bị các phương án cụ thể. Đối với các chức vụ như chủ tịch Quốc hội và các Phó Chủ tịch Quốc hội, Chủ tịch nước và Phó Chủ tịch nước, Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ, Đảng không nên chỉ nhất nhất giới thiệu một người mà nên giới thiệu từ hai người trở lên để Quốc hội lựa chọn.

Sự lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội chủ yếu bằng đường lối, chủ trương, chính sách và nghị quyết. Vì vậy, cần tăng cường phương thức lãnh đạo bằng các nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị, giảm dần việc lãnh đạo qua các thông báo với các ý kiến chỉ đạo vụ việc cụ thể. Sự lãnh đạo của Đảng thông qua nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Ban chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị chủ yếu mang tính chất định hướng với các căn cứ khoa học và thực tiễn xác thực.

Bác Hồ nói: "Đảng ta là Đảng cầm quyền" và Hiến pháp năm 1992 cũng đã quy định: Đảng cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội (Điều 4) nhưng không vì thế mà Đảng "chỉ huy", "ra lệnh" các cơ quan khác phải chấp hành mà Đảng phải vận động, thuyết phục Quốc hội, thuyết phục các đại biểu Quốc hội về các chủ trương, đường lối, chính sách, dự kiến nhân sự do Đảng giới thiệu. Trước hết, Đảng phải thông qua các đảng viên giữ các trọng trách trong bộ máy nhà nước bằng các hoạt động thực tiễn và hoạt động nghị trường của mình để thuyết phục các đại biểu Quốc hội. Muốn vậy, Ban chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị phải là một tập thể sáng suốt, thực sự lắng nghe ý kiến tâm huyết, đầy trách nhiệm của các vị đại biểu Quốc hội; nghiên cứu, phân tích, tổng hợp, chắt lọc và quy tụ các ý kiến hợp lý, đúng đắn để đề ra những định hướng phù hợp. Có như thế, hoạt động của Quốc hội mới thực sự có hiệu quả và không mang tính

(Xem tiếp trang 19)

nước ra để đấu thầu mà chỉ những công việc nhất định vốn do nhà nước đảm nhiệm đưa ra để đấu thầu.

Để thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp, các cơ quan nhà nước phải thực hiện nhiều công việc khác nhau trong các cung đoạn khác nhau, có những cung đoạn thuộc hoạt động này chỉ có thể do cơ quan nhà nước thể hiện ý chí nhà nước để thực hiện, nhưng cũng có những công việc thì không nhất thiết phải do cơ quan nhà nước thực hiện. Trong quy trình làm luật có giai đoạn xây dựng dự thảo, việc xây dựng dự thảo luật hiện nay ở nước ta thường do một Ban soạn thảo với thành phần là các công chức lãnh đạo (quản lý) đảm nhiệm, trên thực tế Ban này chỉ đưa ra định hướng, sau đó có "Ban thư ký" dựa vào các ý kiến chỉ đạo để soạn thảo dự án. Vậy vấn đề xây dựng dự thảo có thể đưa ra đấu thầu được không, câu trả lời hoàn toàn có thể. Ngày nay nhiều nhà khoa học cũng đã nói về vấn đề "đấu thầu làm các dự án luật", chỉ có điều là có được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp nhận hay không, và việc tiến hành như thế nào (?).

Quyền hành pháp được thực hiện bằng những hoạt động hành chính rất đa dạng, phong phú. Nhiều quốc gia khi cần tuyển công chức, cơ quan nhà nước không trực tiếp tổ chức thi tuyển mà bằng hình thức thuê một công ty tư nhân tuyển chọn giúp trên cơ sở yêu cầu, đòi hỏi của cơ quan quản lý công vụ, bằng một hợp đồng hành chính. Với cách thức đó đã hạn chế được những tiêu cực có thể xảy

ra trong tuyển dụng công chức. Tổ chức tư nhân đứng ra tuyển công chức phải chịu trách nhiệm về việc tuyển công chức theo hợp đồng đã được thoả thuận. Hay vấn đề "công chứng", tư nhân có thể đăng ký với nhà nước để làm công chứng. Có thể kể ra hàng loạt vấn đề khác nữa trong hành chính mà việc thực hiện không nhất thiết là phải do công chức nhà nước, có thể chuyển cho cá nhân, tổ chức thực hiện dưới hình thức đấu thầu.

Để thực hiện quyền tư pháp cũng có nhiều hoạt động có nội dung khác nhau, tất nhiên không thể đưa việc xét xử của Tòa án hay hoạt động công tố của Viện kiểm sát cho tư nhân thực hiện, nhưng hàng loạt hoạt động hỗ trợ tư pháp như: giám định, công chứng và cả việc thi hành án dân sự, hình sự đều có thể giao cho tư nhân đảm nhiệm. Trên thế giới đã có hình thức nhà tù của tư nhân. Tư nhân có thể đầu tư vào xây dựng nhà tù và đấu thầu quản lý nhà tù trên cơ sở hợp đồng hành chính và kết quả là nhà tù do tư nhân đấu thầu quản lý mang lại nhiều hiệu quả hơn so với nhà tù do nhà nước quản lý.

Vấn đề "thầu công vụ" là vấn đề còn mới mẻ, ngày nay chúng ta chưa có những lý thuyết vững chắc, thấu đáo về vấn đề này, đặc biệt là chưa có những kinh nghiệm thực tiễn, nhưng những tư tưởng về "thầu công vụ" đã được quy định trong pháp luật Việt Nam ngay từ ngày đầu giành chính quyền - một tư tưởng có tính vượt trước thời đại, đã mở ra một xu hướng để nghiên cứu, suy ngẫm và áp dụng vào thực tiễn hoạt động nhà nước.

(Tiếp theo trang 10 - Về vai trò lãnh đạo ...)

hình thức. Bài học ở Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu đã chỉ ra rằng: *Đảng viên và quần chúng thờ ơ với Đảng, không sẵn sàng và kiên quyết đứng ra bảo vệ Đảng là do hậu quả của thái độ kiêu ngạo cộng sản và không có tính thuyết phục của Đảng, coi thường ý kiến của quần chúng và việc lấy ý kiến của quần chúng mang tính hình thức và mị dân; đến lúc có tai biến người dân và đảng viên thường quay lưng lại*

với Đảng.

Tóm lại, có thể nói rằng đổi mới và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng trong quá trình đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội là yêu cầu cấp thiết nhằm làm cho Quốc hội hoạt động ngày càng có hiệu quả hơn, xứng đáng là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.